

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *MM* /UBND-VX

Sơn Động, ngày *23* tháng 01 năm 2019

V/v báo cáo công tác bảo quản,
tu bổ, phục hồi di tích giai đoạn
2014-2018 và lập danh sách di
tích đề nghị hỗ trợ kinh phí tu
bổ giai đoạn 2020-2025

Kính gửi:

- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 99/SVHTTDL-QLDSVH ngày 23/01/2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang về việc báo cáo công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn giai đoạn 2014-2018 và lập danh sách di tích đề nghị hỗ trợ kinh phí tu bổ giai đoạn 2020-2025.

Chủ tịch UBND huyện giao Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp UBND các xã, thị trấn tham mưu báo cáo, thực hiện các nội dung theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 99/SVHTTDL-QLDSVH xong **trước ngày 13/02/2019**.

Yêu cầu thực hiện Phòng Văn hóa và Thông tin, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện./.

(Sao gửi kèm Công văn số 99/SVHTTDL-QLDSVH ngày 23/01/2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang)

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- LDVP, CVTH-VX.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÒNG VĂN PHÒNG**



Triệu Hữu Năm

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **99** /SVHTTDL - QLDSVH

Bắc Giang, ngày 23 tháng 01 năm 2019

V/v đề nghị Báo cáo công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn giai đoạn 2014 – 2018 và lập Danh sách di tích đề nghị hỗ trợ kinh phí tu bổ giai đoạn 2020 -2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Thực hiện Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh ban hành nội dung, chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2019, trong đó có nội dung giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trùng tu di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2025. Để việc tham mưu xây dựng Nghị quyết trên đảm bảo tính khả thi, sát với tình hình thực tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị UBND các huyện, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

1. Xây dựng Báo cáo công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn giai đoạn 2014 – 2018 (nội dung báo cáo theo Đề cương gửi kèm). Báo cáo cần có thông tin, số liệu cụ thể ở từng nội dung theo yêu cầu của Đề cương.

2. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND cấp xã tiến hành rà soát, thống kê, đánh giá cụ thể hiện trạng các di tích xếp hạng trên địa bàn hiện nay, qua đó lập Danh sách đề nghị tỉnh hỗ trợ kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích giai đoạn 2020 – 2025, trong đó ưu tiên các di tích đang xuống cấp nghiêm trọng; các di tích có giá trị tiêu biểu về kiến trúc nghệ thuật; di tích có tiềm năng phát triển du lịch (Có biểu mẫu gửi kèm).

Báo cáo công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn giai đoạn 2014 – 2018 và Danh sách di tích đề nghị hỗ trợ kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích giai đoạn 2020 – 2025 đề nghị gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 13/02/2019.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị UBND các huyện, thành phố quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, QLDSVH.

Bản điện tử:

- Như trên;
- Phòng KGVX, VPUBND tỉnh;
- GD, PGD Sở Nguyễn Sĩ Cầm;
- Phòng QLDSVH, BTT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Sĩ Cầm

CHỮ KÝ SỐ
CQNN TỈNH BẮC GIANG

Người ký: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Cơ quan: Tỉnh Bắc Giang
Thời gian ký: 23.01.2019 08:43:48

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn
huyện/thành phố, giai đoạn 2014 – 2018

I. TỔNG QUAN VỀ DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN/THÀNH PHỐ

1. Số di tích kiểm kê (*phân loại theo loại hình đình, đền, chùa, miếu.....*)

2. Số di tích xếp hạng (*phân theo loại hình: đình, đền, chùa, miếu.....*);
cấp xếp hạng di tích: Di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt; di tích xếp hạng cấp quốc gia; di tích xếp hạng cấp tỉnh

3. Giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện/thành phố (*giá trị lịch sử, văn hóa; kiến trúc nghệ thuật; khảo cổ.....*)

II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BẢO QUẢN, TU BỔ, PHỤC HỒI DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN/THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2014 – 2018

1. Số di tích được bảo quản, tu bổ, phục hồi giai đoạn 2014 – 2018; phân theo loại hình; cấp xếp hạng từng năm (*thống kê theo Biểu mẫu số 01 kèm theo*)

2. Công tác tổ chức triển khai thực hiện việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích giai đoạn 2014 – 2018

3. Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

3. Nguyên nhân những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

4. Giải pháp, khắc phục

IV. NHỮNG ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Với HĐND tỉnh

2. Với UBND tỉnh

3. Với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(Địa phương có đề nghị hỗ trợ bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích giai đoạn 2020 – 2025 thống kê theo Biểu mẫu số 02 kèm theo).

THỐNG KÊ
Thực trạng các di tích được xếp hạng trên địa bàn huyện/thành phố

Stt	Tên di tích	Địa điểm	Cấp di tích xếp hạng			Thời gian tiến hành bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (giai đoạn 2014 – 2018)					Thực trạng hiện nay của di tích							
			Cấp quốc gia đặc biệt	Cấp quốc gia	Cấp tỉnh	Năm bảo quản, tu bổ, phục hồi	Các hạng mục được bảo quản, tu bổ, phục hồi	Kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi (có số liệu cụ thể)			Đang sử dụng tốt	Đang xuống cấp (nêu rõ hạng mục)	Xuống cấp nghiêm trọng (nêu rõ hạng mục)					
								Kinh phí hỗ trợ của tỉnh	Kinh phí hỗ trợ của huyện/TP	Kinh phí xã hội hóa								

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

DANH SÁCH
Di tích đề nghị hỗ trợ kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi, giai đoạn 2020 - 2025

Stt	Tên di tích	Địa điểm	Cấp di tích xếp hạng			Thời gian đề xuất bảo quản, tu bổ, phục hồi						Hạng mục di tích đề xuất bảo quản, tu bổ, phục hồi	Ghi chú
			Cấp quốc gia đặc biệt	Cấp quốc gia	Cấp tỉnh	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025		

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)